TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA ----------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 80/2025/HS-ST
Ngày 26-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân: ông Đặng Trần Khoa
bà Nguyễn Thị Lý

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Phan Ngọc Mi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: bà Nguyễn Thị Như Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 206/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Nguyên B - sinh ngày 20/02/1993 tại Nghệ An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn B - xã Q - huyện Đ - Đắk Nông (nay là thôn B - xã Q - Lâm Đồng); Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Nguyên M (1964) và bà Nguyễn Thị Thu H (1965); Tiền sự, tiền án: không; Tạm giam từ ngày 17/10/2024; Có mặt.

- *Bị hại*: Nguyễn Ngọc S - sinh ngày 09/9/2009; Có mặt.
Trú tại: thôn T - xã N - thị xã N - Khánh Hoà (nay là thôn T - xã H - Khánh Hòa).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: ông Nguyễn Văn H (1978) - cha đẻ của cháu S; Có mặt.
Trú tại: thôn T - xã N - thị xã N - Khánh Hoà (nay là thôn T - xã H - Khánh Hòa).

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại*: bà Phạm Trân Nhật T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa.
Địa chỉ: 13 đường H - phường N - Khánh Hòa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 01/10/2024, Bùi Nguyên B đi bộ đến Công viên bờ biển (khu vực đối diện Quảng trường 2/4) để chơi thì gặp cháu Nguyễn Ngọc S (sinh ngày 09/9/2009) đang ngồi một mình, B chủ động nói chuyện, làm quen. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, cùng ngày, cả hai đi bộ đến khu vực bãi biển đối diện số 98 đường T - phường L - thành phố N thì B nảy sinh ý định quan hệ tình dục với S. B trải áo khoác ngoài của B lên một ghế gỗ du lịch để trên bờ biển, bảo S nằm lên ghế, B cởi quần của S xuống và thực hiện hành vi giao cấu với S. Đến khoảng 05 giờ 00 phút, cùng ngày, B đưa S về phòng trọ của B tại địa chỉ 30 đường P - phường T - thành phố N để sống chung. Trong khoảng thời gian từ ngày 07 - 11/10/2024 tại phòng trọ, B tiếp tục giao cấu với S, cụ thể: lần thứ nhất: vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 09/10/2024, lần thứ hai: khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 10/10/2024. Đến ngày 11/10/2024, S bỏ đi khỏi nhà trọ của B. Ngày 15/10/2024, người nhà tìm thấy S và đến Công an phường L trình báo sự việc. Cơ quan điều tra đưa B về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, B đã khai nhận toàn bộ hành vi giao cấu với Sơn như trên.

Quá trình điều tra, xác định tại thời điểm Bùi Nguyên B thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Ngọc S, cháu S được 14 tuổi 11 tháng 28 ngày.

Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 522/24/KLTDTE-PYKH ngày 23/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sơ y tế Khánh Hòa kết luận tình trạng của Nguyễn Ngọc S như sau: Tình trạng màng trinh dãn rộng, vết rách cũ ở bờ tự do vị trí 2h đến 9h. Không chảy máu. Không thấy tổn thương mới, Không thấy rách mời.

Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 18/8/2019 của Bộ y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong xâm hại tình dục nên không các định tỷ lệ phần trăm.

Tại bản cáo trạng số 168/CT-VKSNT ngày 28/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa) truy tố Bùi Nguyên B về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo B từ 03 năm 6 tháng tù đến 04 năm tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Về trách nhiệm dân sự và án phí: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại: thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Về phần trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa hôm nay, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được mức bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định trong khoảng thời gian từ ngày 07/10/2024 đến ngày 11/10/2024, trên địa bàn thành phố N, Bùi Nguyên B đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Ngọc S (sinh ngày 09/9/2009) khi cháu S được 14 tuổi 11 tháng 28 ngày. Hành vi này của bị cáo là đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa) truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của trẻ em dưới 16 tuổi, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền sự tiền án. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại cháu Nguyễn Ngọc S, ông Nguyễn Văn H (cha đẻ của cháu S) yêu cầu bị cáo B bồi thường số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 70.000.000đ. Bị cáo đồng ý với yêu cầu của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

[5] Về vật chứng: tại phiên tòa, bị cáo B xin được nhận lại 01 áo sơ mi dài tay màu đen có chữ Sohworom và 01 áo khoác ngoài có mũ trùm đầu màu đen trắng, đây là yêu cầu chính đáng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, nứt mặt trước bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với những vật chứng còn lại của bị cáo và của cháu S: bị cáo B và cháu S không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Nguyên B.

Xử phạt: bị cáo **Bùi Nguyên B 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2024**.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Nguyễn B với bị hại Nguyễn Ngọc S và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn H. Bị cáo Bùi Nguyên B bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc S số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11.

Trả lại cho Bùi Nguyên B 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen có chữ Sohworom và 01 (một) áo khoác ngoài có mũ trùm đầu màu đen trắng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo lót thun xám, 01 (một) áo không rõ hiệu, 01 (một) chân váy zip màu đen, 01 (một) quần lót màu hồng, 01 (một) đôi dép xốp, 01 (một) áo khoác màu đen, 01 (một) quần vải dài màu đen, có chữ Prada, 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu xám có chữ Sercurity, 01 (một) quần vải màu đen có chữ Vitally.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/8/2025, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa*).

Về án phí: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Nguyên B nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000đ (*Ba triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 1 - Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- PV06 - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.